

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2025

## **QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

*Căn cứ Bộ Luật dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Luật đấu giá tài sản số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Luật số: 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022;*

*Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; -*

*Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/07/2015 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/03/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 05/2025/HĐDVĐGTS ngày 24/01/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất và Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu;*

*Căn cứ Thông báo đấu giá tài sản số: 29/TB-ĐGTC ngày 06/02/2025 của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu.*

### **CHƯƠNG I- QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH**

1. Quy chế này cụ thể hóa về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016, được sửa đổi bổ sung năm 2024; Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### **2. Đối tượng điều chỉnh**

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đấu giá tài sản do Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu thực hiện.

#### **ĐIỀU 2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên; giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.

3. *Người có tài sản đấu giá* là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá tài sản hoặc người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.



4. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.
5. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.
6. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên; cá nhân, tổ chức chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.
7. *Giá trả hợp lệ* là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với (n) nhân với bước giá cố định (với n là số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 4, 5 .....).
- Công thức trả giá hợp lệ:
- Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + (n) x bước giá cố định** (với n là số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 4, 5 .....)
8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.
9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.
10. *Đồng tiền* sử dụng trong mọi giao dịch theo Quy chế đấu giá này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).
11. *Ngày làm việc* là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.
12. *Các từ ngữ, thuật ngữ khác*: các từ ngữ, thuật ngữ khác trong bản Quy chế đấu giá tài sản này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

## **CHƯƠNG II - NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **ĐIỀU 1. TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

#### **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH TOÀN CẦU**

Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản số: 75/TP-ĐKHĐ ngày 04/01/2021 do Sở Tư pháp Tp.Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/6/2019.

Trụ sở: tầng 1, số 15, ngõ 62 Phố Đại La, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội.

Văn phòng giao dịch của Công ty: B27, Lô 20 Khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0108795591

Số tài khoản: 5556565888 mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Thăng Long.

Mã Ci-tad: 01307001.

Đại diện: ông Nguyễn Việt Chức vụ: Giám đốc công ty.

### **ĐIỀU 2. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

#### **CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN THẠCH THẮT.**

Đại diện: bà Nguyễn Thị Thơm Chức vụ: Chấp hành viên.

Địa chỉ: Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội i.

Số tài khoản: 3949.0.1052737.00000 tại Kho bạc Nhà nước Thạch Thất, Tp.Hà Nội.

Chủ tài khoản: Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Thạch Thất.

### **ĐIỀU 3. TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

**3.1. Tài sản đấu giá là:** Toàn bộ các tài sản đã liệt kê, kiểm đếm được ngày 23/8/2024 tại thửa đất số 31 tờ bản đồ số 00, địa chỉ: Khu Đồng Lác, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội của gia đình ông Cấn Tất Hiếu, bà Nguyễn Hồng Hạnh, địa chỉ: thôn 9 (nay là thôn Bùng), xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Tp.Hà Nội (có danh mục tài sản kèm theo). Toàn bộ tài sản đang



được bảo quản tại kho số 1, số nhà 6, ngõ 33, đường 420 TDP Phú Tân, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội. Tài sản bị cưỡng chế kê biên, xử lý để bảo đảm thi hành án theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 4. GIÁ KHỞI ĐIỂM, TIỀN ĐẶT TRƯỚC, BƯỚC GIÁ, TIỀN MUA HỒ SƠ, HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ.**

**4.1. Giá khởi điểm của tài sản là: 10.200.000 đồng (Mười triệu, hai trăm nghìn đồng).**

Giá trên chưa bao gồm các loại thuế, lệ phí đối với nhà nước (nếu có). Người mua được tài sản đấu giá tự làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và phải chịu các loại thuế, lệ phí và chi phí liên quan khác trong việc sang tên chuyển quyền sở hữu, sử dụng theo quy định của pháp luật.

**4.2. Tiền đặt trước tham gia đấu giá là: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).**

**4.3. Bước giá cố định: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).**

**4.4. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 50.000 đồng/hồ sơ (Năm mươi nghìn đồng một hồ sơ).**

**4.5. Hình thức đấu giá: đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.**

**4.6. Phương thức đấu giá: theo phương thức trả giá lên.**

**ĐIỀU 5. NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ**

**5.1. Những người được tham gia đấu giá.**

- Tổ chức, cá nhân có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức, cá nhân đăng ký mua tài sản có thể ủy quyền cho người khác có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật.

**5.2. Những người sau đây không được tham gia đấu giá.**

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;
- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;
- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;
- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;
- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó;
- Những người không được mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật.

**5.3. Đăng ký tham gia đấu giá**

**5.3.1. Quy định chung đối với tất cả khách hàng đăng ký tham gia đấu giá.**

**5.3.1.1. Người đăng ký tham gia đấu giá phải có các loại giấy tờ sau.**

- Đối với cá nhân: Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (CC/CCCD/Hộ chiếu)
- Đối với tổ chức: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập; CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật; Giấy giới thiệu, CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện được tổ chức giới thiệu đến.



**Lưu ý:** Khi nộp các giấy tờ trên, khách hàng có thể lựa chọn một trong hai hình thức: nộp bản sao có công chứng/chứng thực (còn thời hạn trong vòng 6 tháng gần nhất) hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu.

Trường hợp ủy quyền cho người khác đăng ký và tham gia đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật và kèm theo CC/CCCD/Hộ chiếu của người được ủy quyền.

5.3.1.2. Cùng một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; trường hợp có 02 (hai) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; trường hợp Tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

**5.3.2. Người tham gia đấu giá hợp lệ phải đáp ứng đủ các điều kiện sau.**

- + Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;
- + Có Bản cam kết xem tài sản đấu giá;
- + Có bản sao công chứng/chứng thực (còn thời hạn trong vòng 6 tháng gần nhất) hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu của các giấy tờ sau:

- Đối với cá nhân: CC/CCCD/Hộ chiếu.

- Đối với tổ chức: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện hợp pháp; Giấy giới thiệu, CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện được tổ chức giới thiệu đến.

- + Có chứng từ nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá;
- + Nộp hồ sơ tham gia đấu giá đúng thời hạn quy định như trong Thông báo đấu giá tài sản;
- + Người tham gia đấu giá (khách hàng) phải nộp tiền đặt trước. Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu. Người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay tiền đặt trước thì phải có văn bản ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật. Hồ sơ tham gia đấu giá được coi là hợp lệ, đủ điều kiện tham gia đấu giá khi khoản tiền đặt trước của cá nhân/tổ chức tham gia đấu giá đã báo có đủ số tiền là: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trong tài khoản của Công ty theo đúng thời gian quy định như trong thông báo đấu giá;
- + Nộp bản sao chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá theo như thời hạn nộp tiền đặt trước và mang theo bản gốc để đối chiếu;
- + Văn bản ủy quyền (bản gốc) theo đúng quy định của pháp luật (nếu có) và CC/CCCD/Hộ chiếu của người được ủy quyền (bản sao);
- + Cam kết thực hiện đầy đủ những quy định của Quy chế này; cam kết thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật sau khi mua được tài sản.

**\* Tất cả những người tham gia đấu giá là tổ chức, cá nhân khi tham gia đấu giá phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện nêu trên.**

**ĐIỀU 6. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ; THỜI GIAN XEM TÀI SẢN VÀ TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN.**

**6.1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** từ 08h00' ngày 07/02/2025 đến 17h00' ngày 12/02/2025 tại B27, Lô 20 Khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (trong giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày nghỉ Lễ, Tết).

+ Hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản gồm:

- + Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu của Công ty);
- + Quy chế cuộc đấu giá;
- + Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

+ Hồ sơ tham gia đấu giá tài sản bao gồm:



+ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu của Công ty);  
+ Bản sao công chứng/chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản gốc để đối chiếu của các giấy tờ sau: - Đối với cá nhân: Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (CC/CCCD/Hộ chiếu).  
- Đối với tổ chức: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập; CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật; Giấy giới thiệu, CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện được tổ chức giới thiệu đến mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá.  
*Trường hợp ủy quyền cho người khác mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tham gia phiên đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền (bản gốc) theo đúng quy định của pháp luật và kèm theo CC/CCCD/Hộ chiếu của người được ủy quyền.*

+ Bản cam kết xem tài sản đấu giá;  
+ Bản phô tô chứng từ chuyển tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty theo khoản 7.1, Điều 7 của Quy chế này (khách hàng cung cấp cho tổ chức hành nghề đấu giá sau khi đã nộp tiền đặt trước và có bản gốc để đối chiếu).

- Cách thức đăng ký tham gia đấu giá tài sản: đăng ký trực tiếp tại Văn phòng giao dịch của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu, địa chỉ: B27, Lô 20 Khu đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

**6.2. Thời gian, địa điểm xem tài sản:** ngày 10/02/2025, ngày 11/02/2025 và ngày 12/02/2025 (trong giờ hành chính) tại kho số 1, số nhà 6, ngõ 33, đường 420 TDP Phú Tân, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Người tham gia đấu giá đăng ký trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu để xem tài sản theo thời gian như trong Thông báo đấu giá hoặc có thể tự đi xem tài sản.

**6.3. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:** vào 09 giờ 30 phút ngày 14/02/2025 tại Văn phòng giao dịch của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu, địa chỉ: B27, Lô 20 Khu đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

*\* Địa điểm tổ chức phiên đấu giá có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng người tham gia đấu giá.*

## **ĐIỀU 7. TIỀN ĐẶT TRƯỚC; XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC.**

**7.1. Khoản tiền đặt trước, thời gian và hình thức nộp tiền đặt trước.**

- Tiền đặt trước tham gia đấu giá là: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Thời gian nộp tiền đặt trước: từ 08h00' ngày 07/02/2025 đến 17h00' ngày 12/02/2025. Chậm nhất đến thời điểm 17h00' ngày 12/02/2025, Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu phải nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản (bằng tin nhắn biến động số dư tài khoản hoặc thông tin sao kê tài khoản tại Ngân hàng TMCP Á Châu). Sau thời điểm nêu trên, Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu mới nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản thì được coi là không nộp tiền đặt trước trong thời hạn quy định.

- Hình thức nộp tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước bằng hình thức gửi tiền vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu. Khoản tiền đặt trước được chuyển vào tài khoản công ty như sau:

+ Người nộp tiền đặt trước: là người tham gia đấu giá. Người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay thì phải có văn bản ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tên đơn vị thụ hưởng: Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu.

+ Số tài khoản: 5556565888 mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Thăng Long.

+ Nội dung: [Họ và tên người tham gia đấu giá] nộp tiền đặt trước ĐG các TS kiểm đếm ngày 23/8/2024 tại thửa đất 31 TBĐ 00, đ/c: Khu Đồng Lác, Phường Xá, Thạch Thất, HN.

**7.2. Xử lý tiền đặt trước.**



- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

*Người trúng đấu giá chịu trách nhiệm chi trả chi phí liên quan đến việc chuyển toàn bộ số tiền đặt cọc vào tài khoản của Người có tài sản đấu giá (phí chuyển tiền đặt cọc sẽ được tổ chức đấu giá tạm thu bằng tiền mặt ngay khi kết thúc cuộc đấu giá).*

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận, tổ chức hành nghề đấu giá có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi năm 2024; người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của tổ chức hành nghề đấu giá hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản.

- Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc những trường hợp khác theo quy định của pháp luật mà phiên đấu giá không tổ chức được phải dừng lại thì khoản tiền đặt trước sẽ được trả lại cho người đăng ký tham gia đấu giá kể từ ngày Công ty có thông báo về việc không tổ chức phiên đấu giá tài sản hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận.

- Trong trường hợp trước thời điểm mở phiên đấu giá mà Người có tài sản đấu giá có văn bản yêu cầu tạm dừng, dừng hoặc hoãn phiên đấu giá thì tiền đặt trước của người tham gia đấu giá sẽ được xử lý theo quy định của Pháp luật. Công ty sẽ thông báo cho người tham gia đấu giá biết có hay không việc tiếp tục tổ chức phiên đấu giá sau khi nhận được văn bản chính thức của Người có tài sản đấu giá.

*Hình thức thông báo:* Công ty cử nhân viên gọi điện thông báo cho người tham gia đấu giá và có văn bản thông báo gửi cho người tham gia đấu giá được biết (văn bản thông báo được gửi đến số điện thoại của người tham gia đấu giá đã cung cấp bằng tin nhắn hình ảnh hoặc qua đường bưu chính).

**\* Lưu ý:**

- Mọi trường hợp nhận lại tiền đặt trước phải có đơn đề nghị với Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu;

- Mọi chi phí liên quan đến việc nhận lại khoản tiền đặt trước do Người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm chi trả (phí chuyển tiền đặt trước sẽ được khấu trừ vào tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá bằng hình thức trừ phí trong).

**\* Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:**

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng tại điểm a khoản 6 Điều 39 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

- Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024;

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024;

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016;



**\* Các trường hợp bị tước quyền tham gia đấu giá:**

- Vi phạm nội quy và quy chế cuộc đấu giá tài sản;
- Trả giá thấp hơn giá khởi điểm của tài sản đấu giá;
- Không tôn trọng và tuân thủ những yêu cầu, quyết định của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá;
- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;
- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;
- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

**ĐIỀU 8. ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN VÀ KHÔNG TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**8.1. Điều kiện tổ chức cuộc đấu giá**

- + Phiên đấu giá được tổ chức khi có từ hai người tham gia đấu giá hợp lệ trở lên.
- + Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện như sau: trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.
- + Việc đấu giá tài sản chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức phiên đấu giá.

**8.2. Không tổ chức phiên đấu giá trong các trường hợp sau:**

- Trường hợp bất khả kháng và những trường hợp theo yêu cầu, theo thông báo của các cơ quan có thẩm quyền;
- Trường hợp do những nguyên nhân khách quan dẫn đến không thể tổ chức phiên đấu giá (đấu giá viên, tổ chức đấu giá, người tham gia đấu giá bị đe dọa, cản trở hoạt động đấu giá làm ảnh hưởng đến kết quả đấu giá ...).
- Trường hợp một trong các bên (Người có tài sản, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản) chấm dứt hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản.
- Trường hợp theo quy định tại Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Luật sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022): "Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 (một) ngày làm việc, người phải thi



*hành án có quyền được nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá”.*

- Trường hợp trước hoặc đến ngày tổ chức phiên đấu giá mà Người có tài sản có văn bản yêu cầu tạm dừng, hoãn hoặc dừng không tổ chức phiên đấu giá tài sản theo quy định pháp luật thì Công ty sẽ cử nhân viên trực tiếp gọi điện thông báo cho Người tham gia đấu giá và có văn bản thông báo gửi cho Người tham gia đấu giá được biết (văn bản của Công ty được gửi đến số điện thoại của người tham gia đấu giá đã cung cấp bằng tin nhắn hình ảnh hoặc qua đường bưu chính);

- Trường hợp theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 của Luật đấu giá tài sản, dừng phiên đấu giá khi Đấu giá viên phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá.

**ĐIỀU 9. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ; XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ, NGƯỜI MUA ĐƯỢC TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.**

### **9.1. Nguyên tắc đấu giá.**

+ Tuân thủ quy định pháp luật;

+ Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;

+ Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên;

+ Phiên đấu giá do Đấu giá viên của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu điều hành.

### **9.2. Trình tự, thủ tục đấu giá; trả giá tại cuộc đấu giá tài sản**

#### **9.2.1. Phần trình tự, thủ tục:**

- Người tham gia đấu giá có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá để điểm danh trước thời điểm bắt đầu phiên đấu giá 30 (ba mươi) phút.

- Người tham gia đấu giá xuất trình bản gốc CC/CCCD/Hộ chiếu, văn bản ủy quyền bản gốc (nếu người tham gia đấu giá không trực tiếp tới tham gia phiên đấu giá);

- Mỗi tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá chỉ được cử một người tham gia phiên đấu giá, khi xuất trình đủ các giấy tờ hợp lệ theo Danh sách người tham gia đấu giá trước khi vào phòng đấu giá.

- Chỉ người điều hành phiên đấu giá, những người giúp việc và những người tham gia đấu giá, khách mời tham dự phiên đấu giá mới được vào phòng đấu giá;

- Sau khi các khách hàng đã vào phòng đấu giá ổn định chỗ ngồi Đấu giá viên giới thiệu bản thân, người giúp việc, công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

- Đấu giá viên đọc Quy chế cuộc đấu giá và giới thiệu tài sản đấu giá;

- Đấu giá viên nhắc lại Giá khởi điểm của tài sản đấu giá, bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá;

- Đấu giá viên phát Thẻ tham gia đấu giá cho những người tham gia đấu giá;

- Đấu giá viên hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

- Đấu giá viên hướng dẫn những người tham gia đấu giá dùng Thẻ tham gia đấu giá làm phương tiện để tham gia đấu giá. Khi muốn trả giá người tham gia đấu giá gior Thẻ đấu giá làm tín hiệu và trực tiếp trả giá bằng lời nói tại phiên đấu giá.

#### **9.2.2. Phần đấu giá, trả giá:**

- Đấu giá viên nhắc lại giá khởi điểm của tài sản là: 10.200.000 đồng (Mười triệu, hai trăm nghìn đồng).

- Bước giá cố định: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Thời gian tối đa giữa các lần trả giá là: 30 giây (Ba mươi giây).

- Phiên đấu giá tài sản diễn ra công khai, liên tục;

+ Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá;

+ Người tham gia đấu giá trả giá. Giá trả phải ít nhất bằng giá khởi điểm.



Giá trả hợp lệ là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với (n) nhân với bước giá cố định (với n là số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 4, 5 .....). Công thức trả giá hợp lệ:

**Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + (n) x bước giá cố định** (với n là số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 4, 5 .....)

Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả tối thiểu là 01 (một) bước giá cố định.

Giá trả không hợp lệ là giá trả không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.

+ Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá;

+ Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn.

- Trường hợp rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

+ Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

+ Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận sẽ bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.

- Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá

Trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

**9.3. Công bố người trúng đấu giá, người mua được tài sản là người trúng đấu giá trong phiên đấu giá đối với tài sản nêu trên.**

Người trả giá cao nhất trong phiên đấu giá là người trúng đấu giá và được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố;

Kết thúc phiên đấu giá tài sản, người trúng đấu giá phải ký biên bản đấu giá thành, được nhận biên bản đấu giá thành để thực hiện việc nộp tiền mua tài sản đấu giá và ký kết Hợp đồng mua bán tài sản với người có tài sản đấu giá.

**ĐIỀU 10. HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN CỦA BÊN MUA.**

**10.1. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.**

- Căn cứ khoản 3, điều 46 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Thời hạn ký kết Hợp đồng mua bán tài sản: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 của Luật đấu giá tài sản thì Người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là văn bản có giá trị xác nhận việc mua bán và làm căn cứ xác định quyền sử dụng, sở hữu tài sản của bên mua tài sản.

Phí công chứng hợp đồng mua bán do Người trúng đấu giá phải nộp cho tổ chức công chứng, chứng thực hợp đồng.

- Trong trường hợp người mua được tài sản đấu giá yêu cầu hủy kết quả đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì có trách nhiệm chịu tiền phí công chứng hủy bỏ Hợp đồng mua bán tài sản và các chi phí liên quan khác.

**10.2. Thời hạn giao giấy tờ cho người trúng đấu giá.**



- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản giao Biên bản đấu giá thành cho người trúng đấu giá (người mua được tài sản đấu giá) sau khi cuộc đấu giá kết thúc.
- Người có tài sản đấu giá có trách nhiệm ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và giao các giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng, sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 11. PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN.**

**11.1. Phương thức thanh toán:** Người trúng đấu giá nộp đầy đủ số tiền mua tài sản đấu giá sau khi đã trừ đi tiền đặt cọc mua tài sản đấu giá vào tài khoản của Người có tài sản đấu giá theo thông tin sau:

- Chủ tài khoản: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.
- Số tài khoản: 3949.0.1052737.00000 tại Kho bạc Nhà nước Thạch Thất, Tp.Hà Nội.

### **11.2. Thời hạn thanh toán.**

- Người trúng đấu giá thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá (sau khi đã trừ tiền đặt cọc mua tài sản đấu giá) vào tài khoản của Người có tài sản đấu giá trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày đấu giá thành và không được gia hạn thêm theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự.

*Người trúng đấu giá sẽ mất tiền đặt cọc nếu vi phạm về nghĩa vụ, thời hạn thanh toán tiền mua tài sản đấu giá.*

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu chuyển toàn bộ số tiền đặt cọc mua tài sản đấu giá của người trúng đấu giá vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

*Phi chuyển tiền đặt cọc do Người trúng đấu giá chịu trách nhiệm chi trả và được Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu tạm thu bằng tiền mặt ngay khi kết thúc cuộc đấu giá.*

## **ĐIỀU 12. GIAO NHẬN TÀI SẢN, TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG, GIÁ TRỊ CỦA TÀI SẢN VÀ CHỊU RỦI RO ĐỐI VỚI TÀI SẢN.**

### **12.1. Giao tài sản**

- Thời hạn giao tài sản cho người trúng đấu giá: sau khi đã nhận đủ tiền đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá sẽ có trách nhiệm giao tài sản trong thời hạn là 30 (ba mươi) ngày, trường hợp khó khăn phức tạp thì không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày người trúng đấu giá thanh toán đủ tiền mua tài sản. Nếu hết thời hạn nêu trên mà người trúng đấu giá chưa được giao tài sản thì Người có tài sản đấu giá thực hiện thủ tục cưỡng chế giao tài sản theo quy định của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Luật sửa đổi, bổ sung năm 2014), (trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015).

- Việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá do người có tài sản tổ chức trước sự chứng kiến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu). Việc giao nhận tài sản được thực hiện tại nơi trưng bày tài sản như ở Điều 3 của Quy chế này.

- Trong trường hợp người trúng đấu giá đã nộp đủ tiền mua tài sản mà người có tài sản chưa bàn giao được tài sản cho người mua hoặc bàn giao không đúng thời hạn thì trách nhiệm thuộc về người có tài sản.

- Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu không chịu trách nhiệm về việc chậm, chưa bàn giao hoặc không bàn giao được tài sản cho người trúng đấu giá.

- Trong thời gian chưa giao được tài sản, người có tài sản đấu giá làm thủ tục đứng tên gửi số tiền đó vào ngân hàng theo hình thức gửi tiền có kỳ hạn 01 tháng cho đến khi giao được tài sản, phần lãi tiền gửi được cộng vào số tiền gửi ban đầu để thi hành án; trường hợp không giao được tài sản thì



phần lãi tiền gửi thuộc về người mua được tài sản đấu giá, trừ trường hợp có thỏa thuận hoặc pháp luật quy định khác.

Vì bất cứ lý do gì, nếu Người có tài sản đấu giá không bàn giao được tài sản cho người trúng đấu giá thì Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu chỉ có trách nhiệm đề nghị Người có tài sản đấu giá chuyển trả lại toàn bộ số tiền mà người trúng đấu giá đã nộp và lãi suất phát sinh khi có văn bản của Người có tài sản đấu giá thông báo về việc không bàn giao được tài sản cho người trúng đấu giá;

#### **12.2. Trách nhiệm về chất lượng, giá trị và chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá.**

- Tài sản được đưa ra đấu giá căn cứ vào hồ sơ pháp lý của tài sản và giá trị, chất lượng, hiện trạng thực tế của tài sản mà khách hàng đã được xem tài sản, vì vậy tài sản đấu giá được bàn giao tài sản đúng hiện trạng thực tế tại thời điểm bàn giao.

- Người trúng đấu giá chấp nhận chịu mọi rủi ro đối với tài sản kể từ thời điểm bàn giao tài sản.

#### **ĐIỀU 13. HUYẾT KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Việc huyết kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **ĐIỀU 14. NỘI QUY PHÒNG ĐẤU GIÁ & CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM**

##### **14.1. Nội quy phòng đấu giá.**

- Đối với người tham gia đấu giá tài sản và các khách mời: có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng thời gian và địa điểm quy định theo Thông báo đấu giá tài sản của công ty.

- Khi đến phải xuất trình Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền trước khi vào phòng đấu giá. Nếu không xuất trình đầy đủ các Giấy tờ đã nêu trên sẽ không được vào Phòng đấu giá.

- Người tham gia đấu giá tài sản có hành vi phá rối, cản trở cuộc đấu giá tài sản hoặc liên kết, thông đồng để giá tài sản đấu giá thì tùy theo tính chất mức độ hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

##### **14.2. Những hành vi bị nghiêm cấm.**

- Không được mang chất cháy nổ, vũ khí và không được sử dụng chất kích thích, rượu, bia, thuốc lá vào khu vực tổ chức phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải để điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác vào 1 vị trí theo yêu cầu của Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá.

- Không được sử dụng điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; không được quay phim, ghi âm, chụp hình trong phòng tổ chức phiên đấu giá.

- Trong quá trình tham gia phiên đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá không được tự do đi lại, ra khỏi phòng đấu giá;

- Mọi hành vi làm lộ bí mật, tiếp tay, môi giới, thông đồng với những người cùng tham gia đấu giá, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, cũng như quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc cố tình gây rối nhằm mục đích làm cho phiên đấu giá không thành thì tùy theo mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị tước quyền tham gia đấu giá, bị xử lý hành chính và truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Ngoài các quy định tại nội quy này, mọi tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá tài sản phải tuân thủ, chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật./.

#### **ĐIỀU 15. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trường hợp có tranh chấp giữa các bên trong hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì các bên có thể thương lượng, hòa giải hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 16. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản đấu giá nêu trên; mọi bổ sung, thay đổi trong bản quy chế này phải được lập thành văn bản.



- Các quy định không ghi trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi bổ sung theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản quy chế này./.



Nguyễn Việt

*Người tham gia đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ nội dung bản Quy chế này, cam kết thực hiện đúng những điều khoản trong bản Quy chế đấu giá tài sản và đồng ý ký tên dưới đây./.*

Người đăng ký tham gia đấu giá  
(Ký và ghi rõ họ tên)



## DANH MỤC CHI TIẾT TÀI SẢN

(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá số: 29/QC-ĐGTC ngày 06/02/2025  
của Công ty đấu giá hợp danh Toàn Cầu)



Tên tài sản và số lượng	
1	01 (một) Bộ máy tính hiệu ORIENT đã cũ, không rõ tình trạng sử dụng (gồm cây, con chuột và màn hình).
2	09 (chín) Quạt điện đã qua sử dụng, không rõ tình trạng sử dụng (trong đó 01 quạt treo tường hiệu DOFAN; 02 quạt vuông Vinawin không có lồng bảo vệ; 04 quạt đứng Vinawin; 01 quạt không ghi nhãn hiệu).
3	01 (một) Khung võng đã qua sử dụng
4	01 (một) Âm ly đã cũ có ghi chữ Boston Audio, không rõ tình trạng sử dụng, kích thước 42cm x 13cm x 33cm.
5	01 (một) Bộ loa đã cũ gồm 04 loa nhãn hiệu AAD, không rõ tình trạng sử dụng kích thước 03 loa 45cm x 34cm x 25cm, 01 loa kích thước 43cm x 31cm x 40cm;
6	01 (một) Loa đã cũ nhãn hiệu NAMMON, không rõ tình trạng sử dụng, kích thước 60cm x 27cm x 24cm
7	01 (một) màn hình tivi đã cũ hiệu Samsung, model CS21A530FL, 21 in, không rõ tình trạng sử dụng.
8	01 (một) màn hình tivi đã cũ hiệu Sharp, model LC – 40L500M, 40 in, không rõ tình trạng sử dụng.
9	01 (một) màn hình tivi đã cũ hiệu LG, model 32LD310, 32 in, không rõ tình trạng sử dụng.
10	01 (một) bình nóng lạnh đã cũ, đã qua sử dụng, hiệu Rossi, 380 lít.
11	01 (một) bộ điều hoà đã qua sử dụng, đã cũ hiệu Funiki, không rõ tình trạng sử dụng công suất 12000 BTU.
12	01 (một) đầu đĩa DVD cũ, hiệu Califonia, không rõ tình trạng sử dụng, kích thước 43cm x 0,9cm x 25cm.
13	01 (một) đầu đĩa MIDI cũ, không rõ tình trạng sử dụng, kích thước 43cm x 25cm x 4cm.
14	01 (một) tủ lạnh hiệu Samsung đã cũ, dung tích 380 lít, không rõ tình trạng sử dụng.
15	01 (một) máy lọc nước đã cũ, không rõ tình trạng sử dụng, nhãn hiệu Sanyo
16	01 (một) bếp từ đã cũ, nhãn hiệu Kanoshi, không rõ tình trạng sử dụng.
17	01 (một) bếp ga nhãn hiệu Rannai RV - 460 + bình ga đã cũ, không rõ tình trạng sử dụng
18	01 (một) máy giặt đã cũ, không rõ tình trạng sử dụng, bên trên nắp có chữ chữ Sanyo, thân máy có chữ Sharp.
19	01 (một) xe đạp mini đã qua sử dụng.
20	01 (một) xe địa hình đã qua sử dụng.





21	02 (hai) Téc nước Inox hiệu Tân Mỹ kèm khung giá sắt (1 cái 500 lít dạng nằm, 1 cái 700 lít dạng đứng).
22	01 (một) thang sắt dài 3m
23	02 (hai) khung cửa sắt dạng nan, kích thước 1,3m x 1,4m; 01 (một) song cửa làm bằng sắt kích thước dài 1,5m x rộng 1,2m.
24	01 (một) bàn làm bằng sắt, (bàn gấp) dài 1,2m x rộng 70cm.
25	01 (một) bàn khung làm bằng sắt, mặt gỗ (bàn gấp) dài 1,2m x rộng 70cm
26	01 khung bằng sắt (giá đựng cổ 05 tầng) cao 1,3m.
27	01 (một) khung sắt phơi quần áo, cao 1,5m x rộng 60cm.
28	02 (hai) chiếc cuốc bằng sắt, cán bằng gỗ đã cũ.
29	10 (mười) ghế gỗ tựa (05 nam) cũ, đã qua sử dụng.
30	01 (một) Bộ bàn ghế gỗ đã cũ (01 bàn dài 1,2m x rộng 60cm; 01 ghế dài 1,9m x rộng 55cm; 02 ghế đơn rộng 75cm x 55cm).
31	01 (một) bộ ghế sofa bọc da đã cũ rách, đã qua sử dụng, (gồm 01 ghế dài 2,2m rộng 1m + 02 ghế rộng 1m x 75cm + 01 bàn khung bằng gỗ, mặt làm bằng kính 01 bàn dài 1,2m x rộng 60cm).
32	05 (năm) đệm ghế giả da cũ nát, đã qua sử dụng.
33	03 (ba) vỏ phích đựng nước dung tích 1 lít, đã qua sử dụng.
34	05 (năm) nồi nhôm các loại, đã qua sử dụng, đường kính từ 30 đến 50cm.
35	02 (hai) chiếc chảo (01 cái đường kính 30cm, 01 cái đường kính 40cm).
36	02 (hai) nồi gang, kích thước 30cm
37	38 (ba mươi tám) cái bát ăn cơm bằng sứ; 18 (mười tám) cái đĩa tròn bằng sứ; 03 (ba) đĩa bầu dục bằng sứ; 06 (sáu) cái đĩa nhỏ đựng muối bằng sứ; 03 (ba) bát nhỏ đựng mắm bằng sứ; 15 (mười lăm) bát loa bằng sứ; 11 (mười một) đĩa tròn nhỏ bằng sứ; 10 (mười) đĩa nhỏ bằng sứ; 15 (mười lăm) đôi đũa; 02 (hai) môi múc canh bằng sắt; 09 (chín) cốc uống nước.
38	03 (ba) cái thớt đã cũ bằng gỗ, (02 cái chu vi 30cm; 01 cái chu vi 40cm).
39	04 (bốn) mâm bằng nhôm, đã cũ, đường kính mỗi cái 25cm
40	04 (bốn) chậu nhôm, đường kính 25cm
41	01 (một) rổ nhựa, đường kính 25cm
42	02 (hai) nồi cơm điện
43	01 (một) nồi nung
44	01 (một) ấm siêu tốc
45	01 (một) nồi nhôm, đường kính 20cm
46	03 giường bằng gỗ rộng 1,4m,, dài 1,8m; 02 (hai) chăn lông dài 2m x rộng 1,8m; 01 (một) chăn bông dài 2m x rộng 1,8m; 03 (ba) ga trải nệm dài 2m x rộng 1,8m; 02 lõi chăn bông dài 2m x 1,8m; 05 (năm) màn; 03 (ba) đệm giường đã qua sử dụng, cũ, rách, bẩn; 02 (hai) Chiếu cói đã qua sử dụng, dài 1,8m x rộng 1,4m; 01 (một) chiếu trúc cũ rách dài 1,8m x rộng 1,4m.
47	05 (năm) gối bông; 02 (hai) lõi gối
48	01 (một) tủ đựng giày, dép bằng gỗ đã cũ, dài 1,2m x 1m



49	07 (bảy) đôi giày ; 09 (bảy) đôi dép
50	100 (một trăm) thanh gỗ dài 2,25m x 5cm x 1cm
51	01 đồng hồ tranh thêu treo tường kích thước 60cm x 80cm đã cũ; 01 đồng hồ treo tường hình tròn, đường kính 30cm, không rõ tình trạng hoạt động.
52	09 (chín) xô nhựa các loại; 01 xô bằng nhôm; 01 thùng bằng tre, đường kính mỗi cái 25cm.
53	01 (một) thùng tôn kích thước 40cm x 60cm x 30cm.
54	02 (hai) khung nhôm kích thước 38cm x 67cm
55	05 (năm) tấm gỗ ván ép công nghiệp, kích thước 1,83m x 49cm
56	01 (một) tủ quần áo bằng gỗ ván ép công nghiệp, đã hỏng cánh cửa cao 1,2m x 1m.
57	01 (một) tủ gỗ góc cao 1,5m, rộng 1,8m
58	01 (một) tủ gỗ 03 buồng cao 2,03 m x 1,85m
59	01 (một) tủ gỗ 03 buồng cao 2,03 m x 1,2m
60	01 (một) tủ góc bằng gỗ kính cao 1,50m x 55cm
61	01 (một) bàn học gỗ công nghiệp cao 62cm, rộng 58cm
62	02 (hai) bàn khung làm bằng gỗ, mặt bàn bằng kính (01 bàn dài 1,75m x rộng 87cm; 01 bàn dài 1,2m x rộng 61cm).
63	01 (một) khung tủ chè cao 1,75m x rộng 63cm
64	01 (một) tủ bằng gỗ rộng 1,37m x cao 60
65	01 (một) tủ bằng gỗ cao 1,4m x rộng 80cm
66	01 (một) tủ bằng gỗ công nghiệp đã hỏng không sử dụng được cao 2,03 m x 84cm.
67	15 (mười lăm) miếng xốp trải nền nhà, kích thước 60cm x 60cm
68	01 (một) ghế gỗ 02 bậc cao 85cm, rộng 46cm x 35cm.
69	02 (hai) thùng nhựa (01 thùng cao 28cm, đường kính 83cm; 01 thùng cao 70cm, đường kính 40cm)
70	09 (chín) dát giường, rộng 70cm , dài 1,8m
71	01 (một) vỏ bình nước bằng nhựa loại 20 lít; 02 (hai) thùng đựng nước bằng nhựa loại 20 lít (thùng đựng sơn)
72	32 (ba mươi hai) cái móc phơi quần áo bằng sắt.
73	63 (sáu mươi ba) thanh gỗ, cây gỗ tạp dùng làm cột pha đã cũ dài khoảng từ 1m đến 3m.
74	01 chum bằng sứ dung tích 20 lít, 01 vại bằng sứ dung tích 20 lít.
75	42 (bốn mươi hai) kg sách vở cũ đã qua sử dụng, rách, nát
76	01 (một) tấm màn làm bằng tre cao 2m x rộng 1,8m
77	186 (một trăm tám mươi sáu) chiếc quần áo cũ đã qua sử dụng.
78	01 (một) bàn thờ treo tường kích thước 1,7m x 81cm.

Toàn bộ các tài sản nêu trên đều đã qua sử dụng; đối với các đồ điện tử không rõ tình trạng hoạt động./.